

# NẠN TẢO HÔN VÀ NHỮNG THÁCH THỨC MỚI CỦA THANH, THIẾU NIÊN NGƯỜI JRAI TẠI CHỦ PĂH, GIA LAI

LÊ TÔ ĐỒ QUYÊN\*, NGUYỄN ĐỨC ANH\* & NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO\*

**Tóm tắt:** Bài viết này thể hiện kết quả nghiên cứu về tình trạng tảo hôn của thanh, thiếu niên đồng bào dân tộc Jrai ở làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai hiện nay. Thực trạng cho thấy tình trạng tảo hôn vẫn diễn ra khá nhiều trong cộng đồng người Jrai sinh sống tại đây. Các nguyên nhân dẫn đến nạn tảo hôn một mặt do các nguyên nhân khách quan như đói nghèo, thất nghiệp, phong tục tập quán, nhận thức của cộng đồng về vấn đề hôn nhân và gia đình; mặt khác, sự tác động đa chiều của công nghệ thông tin và truyền thông là nguyên nhân dẫn đến tình trạng tảo hôn trở nên phức tạp hơn. Cần phải thực hiện đồng thời nhiều biện pháp nhằm hạn chế và tiến tới xóa bỏ nạn tảo hôn của đồng bào Jrai nơi đây.

**Từ khóa:** Tảo hôn; nguyên nhân; dân tộc thiểu số

**Abstract:** This article presents the research results on child marriage among young Jrai ethnic people in Bluk Blui, Iaka, Chu Pah, Gia Lai. The finding shows that child marriage is a common issue in Jrai community here. The causes of this issue are due to objective reasons such as poverty, unemployment, customs, and awareness of the community about marriage and family. On the other hand, the recent development of information and communication technology has had a multidimensional impact to on the child marriage, shifting the objective causes to subjective causes and making child marriage a more complicated issue. Thus, many strategies must be taken at the same time to limit and eliminate child marriage among young Jrai people at in this village.

**Keywords:** Child marriage; causes; ethnic minorities

## 1. Đặt vấn đề

Tảo hôn được hiểu là sự kết hôn chính thức hay sống chung như vợ chồng được thực hiện bởi một cá nhân chưa đạt đến một độ tuổi trưởng thành nhất định. Tảo hôn có rất nhiều tác động tiêu cực đến đời sống của cá nhân và xã hội, đặc biệt là sức khỏe của trẻ em gái, do đó nó được xếp vào loại hành vi bất hợp pháp trong pháp luật của rất nhiều nước trên thế giới (WorldAtlas, 2017). Từ điển Luật học của nước ta định nghĩa: Tảo hôn là nam hoặc nữ kết

\* Trường cao đẳng văn hóa nghệ thuật Đắk Lắk

\* Trường cao đẳng Công nghệ Tây Nguyên

\* Trường cao đẳng văn hóa nghệ thuật Đắk Lắk

hôn trước tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, tức là nam lấy vợ trước 20 tuổi, nữ lấy chồng trước 18 tuổi (Bộ Tư pháp Viện Khoa học pháp lý, 2006), người nào có hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn sẽ bị xử phạt hành chính hoặc xử lý hình sự tùy theo mức vi phạm, theo điều 145 bộ luật hình sự (Văn phòng Quốc hội, 2015). Tảo hôn là một trong những hành vi bị cấm (điều 5 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014) (Văn phòng Quốc hội, 2014).

Cuộc chiến chống lại nạn tảo hôn đã bắt đầu từ giữa thế kỷ 19 cho đến nay và diễn ra trên khắp các châu lục, đặc biệt là những khu vực, quốc gia đói nghèo và lạc hậu. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, kết quả của cuộc chiến này vẫn chưa thực sự đạt được như mong muốn. Theo báo cáo của UNICEF, mặc dù tỉ lệ tảo hôn có giảm trên phạm vi toàn cầu, tuy nhiên hiện nay vẫn còn 1/5 trẻ em gái phải kết hôn khi chưa đến tuổi trưởng thành, tức là một năm vẫn có đến khoảng 12 triệu bé gái phải kết hôn sớm. Cũng theo thống kê của tổ chức này, Nam Á là khu vực có tỉ lệ tảo hôn giảm nhiều nhất trong 10 năm qua, đáng buồn thay mặc dù cũng cùng trong khu vực nhưng Việt Nam lại là nước “có rất ít hoặc không có tiến bộ nào” trong việc giảm tỉ lệ tảo hôn trong phạm vi từ năm 2006 đến năm 2014 (UNICEF, 2018). Tảo hôn vẫn diễn ra rộng rãi tại Việt Nam, nhất là các vùng nông thôn, bao gồm các tỉnh miền núi phía Bắc, Tây Bắc và Tây Nguyên, chủ yếu ở cộng đồng các dân tộc thiểu số (Jordana, 2016).

Gia Lai là một trong những điểm nóng bùng nổ tảo hôn trở lại trong thời gian gần đây với số trường hợp tảo hôn cao nhất trên cả nước. Bất chấp những nỗ lực thực hiện đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) giai đoạn 2015-2025” của tỉnh, tổng số cặp tảo hôn của toàn tỉnh đã tăng vọt từ 824 cặp năm 2016 lên 1339 cặp năm 2017 (Nguyễn Anh Sơn, 2018). Chư Păh đã được truyền thông nhắc đến với như là một huyện trọng điểm của tỉnh Gia Lai về nạn tảo hôn ở đồng bào Jrai đang sinh sống tập trung tại các buôn làng, xã của huyện (Đình Yên, 2015). Làng Bluk Blui thuộc xã Iaka chính là một trong những làng buôn có tỉ lệ tảo hôn cao nhất của huyện Chư Păh. Làng có hơn 140 hộ với khoảng 450 nhân khẩu, chủ yếu là đồng bào người Jrai. Có thể nói đây là một trong những làng đặc biệt khó khăn và chậm phát triển của xã, hộ đói nghèo chiếm đa số. Hiện trong làng chỉ có lớp học cho học sinh đến lớp 3, nếu muốn học hết cấp một các em phải đi đến trường tiểu học cách làng mình 9km và nếu muốn học cấp 2 thì lại phải đến trường trung học cách hơn 20km.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Do đồng bào người Jrai ở làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai rất hạn chế về khả năng đọc viết tiếng Việt nên phương pháp phỏng vấn được sử dụng làm phương pháp chính để thu thập dữ liệu phục vụ cho nghiên cứu. Phương pháp phỏng vấn này vừa giúp thu thập những số liệu mang tính chất định lượng (số lượng con kết hôn, số gia đình có con vi phạm tảo hôn, trình độ học vấn của cha mẹ, độ tuổi kết hôn) lại vừa giúp có được những dữ liệu định tính (điều kiện kinh tế - xã hội, nguyên nhân kết hôn) góp phần làm rõ hơn vấn đề nghiên cứu. Do tính chất của phương pháp phỏng vấn nên số gia đình được chọn làm mẫu cho nghiên cứu này giới hạn trong phạm vi 38 gia đình và được lựa chọn theo

phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên. Bên cạnh đó, quan sát được sử dụng như là phương pháp hỗ trợ cho phỏng vấn điều tra. Nghiên cứu còn sử dụng phương pháp thống kê để xử lý các số liệu cần thiết và thể hiện ra bảng biểu trực quan.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Tình trạng tảo hôn ở làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

Trong phỏng vấn điều tra, cán bộ hội phụ nữ xã cho biết trên 60% số hộ đồng bào người Jrai ở làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai có con ở độ tuổi vị thành niên vi phạm về vấn đề tảo hôn, tức là có ít nhất một con kết hôn trước độ tuổi cho phép của pháp luật. Chúng tôi lựa chọn ngẫu nhiên 38 gia đình để phỏng vấn, kết quả thống kê về số lượng tình trạng tảo hôn cụ thể được thể hiện trong bảng 1 dưới đây.

Bảng 1. Thống kê số lượng về tình trạng tảo hôn của 38 hộ Jrai tại làng Bluk Blui

STT	Tiêu chí phỏng vấn	Số lượng/ %	
1	Số con lập gia đình trước tuổi kết hôn	Không có	2 (hộ)
		1 con	13 (hộ)
		2 con	16 (hộ)
		3 con trở lên	7 (hộ)
2	Trình độ văn hóa của cha mẹ	Không đi học	42 (người)
		Chưa hết tiểu học	23 (người)
		Trên tiểu học	0 (người)
3	Độ tuổi kết hôn	Dưới 10	2 (em)
		10 đến 15	29 (em)
		15 đến gần 18	7 (em)

Bảng 1 cho thấy thực trạng nạn tảo hôn của người Jrai tại làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai diễn ra rất phổ biến. Trong tổng số 38 gia đình được điều tra chỉ có 2 gia đình không vi phạm về tảo hôn, trong khi đó có đến 13 gia đình có 1 người con lập gia đình trước tuổi kết hôn. Số gia đình có 3 người con lập gia đình trước tuổi kết hôn chiếm nhiều nhất với 16 hộ. Cũng không ít gia đình có đến 3 người con lập gia đình trước tuổi kết hôn.

Để tìm hiểu trình độ văn hóa của người dân trong cộng đồng có xảy ra nạn tảo hôn như thế nào, nghiên cứu cũng đưa yếu tố trình độ văn hóa của cha mẹ vào nội dung phỏng vấn điều tra. Kết quả cho thấy, trình độ văn hóa của cha mẹ, tỉ lệ phụ huynh chưa từng được đến trường chiếm nhiều nhất trong tổng số mẫu điều tra, tiếp đến là số lượng phụ huynh chưa học hết tiểu học.

Năm 2011 là năm đánh dấu bước ngoặt rất lớn trong cuộc sống của đồng bào người Jrai tại làng Bluk Blui với việc điện thắp sáng lần đầu tiên được kéo về tới buôn làng. Tuy đời sống kinh tế còn khó khăn nhưng một số gia đình bắt đầu ưu tiên mua sắm tivi, đài phát thanh, smartphone để cải thiện đời sống tinh thần. Ban đầu, những lúc rảnh rỗi người dân thường tập trung tại các nhà có tivi để xem những bộ phim hay. Sau này khi tivi đã trở nên phổ biến hơn ở các gia đình thì người dân vẫn giữ thói quen ưu tiên chọn những bộ phim hoặc những chương trình ca nhạc, gameshow mang tính chất giải trí để xem. Họ rất ít khi xem những chương trình mang tính giáo dục, thời sự hay khuyến nông. Khi hỏi tại sao không thích xem những chương trình thời sự, giáo dục, họ ngại ngùng trả lời do họ không thông thạo tiếng phổ thông nên xem ít hiểu, chán nên không xem nữa, xem chương trình giải trí hay ca nhạc vui hơn. Chính vì thế, tuy người Jrai ở đây đã được mở rộng các hình thức tiếp cận văn hóa thông tin hơn rất nhiều nhưng trình độ nhận thức về các mặt đời sống vẫn rất thấp. Như vậy, trình độ học vấn thấp vẫn là một rào cản lớn đối với người dân Jrai nơi đây trong việc chủ động đón nhận cơ hội phát triển trình độ dân trí do các tiện ích của cuộc cách mạng công nghệ hiện đại mang lại. Thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay một mặt đã mang lại cho buôn làng người Jrai nhiều cơ hội mở mang tri thức, học hỏi cái mới, nhưng đồng thời cũng đem đến không ít những thách thức mà nếu không có định hướng phù hợp sẽ gây ra hậu quả không nhỏ trong các mặt của đời sống, trong đó có lĩnh vực hôn nhân - gia đình mà tảo hôn là một ví dụ rất đặc trưng và cụ thể.

### 3.2. Các nguyên nhân dẫn tới nạn tảo hôn của thanh thiếu niên người Jrai ở làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

Để tìm hiểu nguyên nhân khiến thanh thiếu niên tại đây vi phạm tảo hôn, nghiên cứu chia ra hai nhóm nguyên nhân: chủ quan và khách quan. Tỷ lệ các nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan dẫn đến việc kết hôn sớm ở thanh thiếu niên trong các gia đình được hỏi sắp xỉ nhau (53% do các nguyên nhân khách quan và 47% do các nguyên nhân chủ quan).

Bảng 2. Nguyên nhân tảo hôn của thanh thiếu niên Jrai tại làng Bluk Blui

STT	Nhóm nguyên nhân	Các nguyên nhân cụ thể	Tỉ lệ (%)	Tỉ lệ chung (%)
1	Khách quan	Đói nghèo	24	53
		Thất nghiệp	12	
		Phong tục tập quán	4	
		Nhận thức của cha mẹ về tảo hôn	13	
2	Chủ quan	Yêu sớm	25	47
		Quan hệ tình dục sớm	8	
		Có thai ngoài ý muốn	3	
		Nhận thức của thanh thiếu niên về tảo hôn	11	

Bảng 2 cho thấy trong nhóm các nguyên nhân khách quan dẫn đến tảo hôn của thanh thiếu niên, “đói nghèo” vẫn là nguyên nhân chính yếu (24%), tiếp đến là “nhận thức của cha mẹ về vấn đề tảo hôn” (13%), “thất nghiệp” cũng chiếm tỉ lệ sắp xỉ 12%, còn “phong tục tập quán” ít ảnh hưởng nhất (4%). Do nhiều gia đình khó khăn không có người đi làm nên phải bỏ học để phụ giúp cha mẹ, đặc biệt là những gia đình có cha mẹ hay ốm đau; một số gia đình khác không có điều kiện cho con đi học, bắt con lấy chồng sớm để giảm bớt gánh nặng kinh tế; hoặc cũng có những gia đình mà phụ huynh có tư tưởng đi học thì sau này cũng không có việc làm nên mới bắt con nghỉ học sớm và cho chúng nó lấy vợ, lấy chồng. Điểm chung trong các gia đình có con tảo hôn là trình độ học vấn của cha mẹ rất thấp, hầu như không được đến trường hay bỏ học trước khi quen mặt chữ. Do không có sự hiểu biết về độ tuổi quy định kết hôn của pháp luật, nên khi con cái họ muốn tổ chức đám cưới, họ sẽ sẵn sàng đứng ra tổ chức chứ không ngăn cản. Có những gia đình phụ huynh tự đứng ra sắp đặt hôn nhân và tổ chức đám cưới cho các con mặc dù con cái họ chưa sẵn sàng hoặc không đồng ý. Nhìn chung, có nhiều nguyên nhân khách quan dẫn đến tình trạng này như không hiểu biết về pháp luật của đại đa số đồng bào nơi đây, công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật tới người dân còn chưa hiệu quả, phong tục tập quán lạc hậu, ăn sâu bám rễ lâu đời trong đời sống của bà con.

Bảng 2 cũng cho thấy, một trong các nguyên nhân chủ quan được xác định là từ chính thanh thiếu niên, “yêu sớm” là nguyên nhân có tác động mạnh nhất (25%), tiếp đến là “nhận thức của bản thân về tảo hôn” (11%), hai nguyên nhân có tỉ lệ ít hơn là “phát sinh quan hệ tình dục sớm” (8%) và “có thai ngoài ý muốn” (3%). Đây chính là hệ quả của những ảnh hưởng tiêu cực do mặt trái của thời đại bùng nổ thông tin truyền thông tác động lên giới trẻ đang sinh sống tại các buôn làng vùng cao, vùng sâu xa xôi hẻo lánh, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Khi điện về buôn, tivi và điện thoại thông minh trở nên ngày càng phổ biến, trước sự choáng ngợp với những thông tin mới lạ, thanh thiếu niên ở đây lại thiếu hẳn sự định hướng, chỉ dẫn để giúp họ đề kháng trước những ảnh hưởng tiêu cực do kỹ nguyên số 4.0 mang lại. Đối với lứa tuổi này các em rất thích dùng điện thoại để truy cập mạng xã hội, kết bạn giao lưu nên những hệ lụy cũng bắt nguồn từ đó. Các em rất dễ tiếp cận với những bộ phim có hình ảnh bạo lực, cảnh nóng trên chương trình truyền hình hoặc các kênh giải trí khác mà người lớn thường xem. Đặc biệt, những thước phim “đen”, những clip “hot” thường được các em tò mò, lén lút truyền tay nhau để xem cho hay cho biết, nó tác động nhanh, ngấm vào làm vẩn đục tâm hồn trong sáng hồn nhiên của các em. Hệ quả là đáng lẽ các em được sống hồn nhiên và hạnh phúc với những rung động đầu đời trong sáng thì các em lại phải nhận trái đắng từ chính những hành vi giới tính mà các em đã xem và bắt chước. Yêu sớm, quan hệ tình dục sớm ở tuổi vị thành niên, có thai ngoài ý muốn ở tuổi vị thành niên đã đẩy các em vào hoàn cảnh kết hôn trước tuổi trưởng thành về tâm - sinh lý. Với tỉ lệ đến 47% thanh thiếu niên được hỏi vi phạm tảo hôn do các nguyên nhân từ phía chủ quan như vậy chính là một minh chứng thuyết phục cho những ảnh hưởng tiêu cực mạnh mẽ của thời đại bùng nổ thông tin đến nạn tảo hôn của thanh thiếu niên người Jrai ở đây.

Để làm rõ hơn mối quan hệ giữa trình độ văn hóa của cha mẹ và các nguyên nhân kết hôn với độ tuổi kết hôn và số lượng tảo hôn trẻ em ở thanh thiếu niên người Jrai tại làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, chúng tôi sử dụng hệ số tương quan Pearson với mức ý nghĩa  $\alpha = 0.05$  để đánh giá. Kết quả xử lý thống kê tương quan được thể hiện cụ thể qua Bảng 3 dưới đây.

Bảng 3. Tương quan giữa trình độ văn hóa của cha mẹ và các nguyên nhân kết hôn với độ tuổi kết hôn và số lượng tảo hôn.

STT	Các cặp tương quan (Pearson r / sig)	Độ tuổi kết hôn	Số con lập gia đình trước tuổi kết hôn
1	Trình độ văn hóa của cha mẹ	0.479** .000	- 0.578** .000
2	Chủ quan	0.396** .000	0.247* .043
	Nguyên nhân kết hôn		
	Khách quan	0.353** .001	0.259** 0.00

(\*) Mức ý nghĩa  $\alpha = 0.1$

(\*\*) Mức ý nghĩa  $\alpha = 0.05$

Nhìn vào số liệu bảng 2 có thể thấy tương quan ý nghĩa về mặt thống kê giữa trình độ văn hóa của cha mẹ với độ tuổi kết hôn của con cái họ trong các gia đình được hỏi ( $r = 0.479$ ,  $\alpha < 0.05$ ). Đây là tương quan thuận, có nghĩa là trình độ văn hóa của cha mẹ càng thấp thì độ tuổi kết hôn của con cái càng thấp. Về tương quan giữa trình độ văn hóa của cha mẹ và số con lập gia đình trước tuổi kết hôn, chỉ số kiểm định Spearman cho thấy tương quan nghịch ( $r = -0.578$ ) có ý nghĩa về mặt thống kê ( $\alpha < 0.05$ ). Điều này chỉ ra rằng trình độ văn hóa của cha mẹ càng thấp thì số con lập gia đình sớm càng nhiều. Cũng có mối tương quan thuận giữa nguyên nhân kết hôn và độ tuổi kết hôn, giữa nguyên nhân kết hôn và số con tảo hôn trong gia đình, tức là đối với cả 2 nguyên nhân khách quan và chủ quan đều có ảnh hưởng đến tình trạng gia tăng về số lượng thanh thiếu niên người Jrai kết hôn khi chưa đủ tuổi pháp luật cho phép cũng như độ tuổi kết hôn của các em.

## 4. Kết luận và một số giải pháp

### 4.1. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy tảo hôn vẫn là vấn đề nhức nhối của đồng bào người Jrai tại làng Bluk Blui, xã Iaka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Điều đáng chú ý là nguyên nhân dẫn đến tình trạng tảo hôn nhức nhối trong cộng đồng người Jrai tại đây đã chuyển từ nhóm các nguyên nhân khách quan sang nhóm các nguyên nhân chủ quan. Nhóm nguyên nhân khách quan chủ yếu là do nhận thức của các bậc cha mẹ nhận thức của họ còn thấp, bỏ học sớm,

gia đình thường xem tivi nhưng không thích xem thời sự, tin tức, các chương trình giáo dục mà chỉ thích xem chương trình giải trí, phim ảnh, trong làng không có đài phát thanh, trình độ dân trí thấp cũng góp phần dẫn đến tình trạng tảo hôn phổ biến ở đây. Tuy nhiên, trong thời đại bùng nổ thông tin với những ảnh hưởng tiêu cực do mặt trái kỹ nguyên số mang lại, nhóm nguyên nhân chủ quan từ phía chính bản thân thanh thiếu niên người Jrai nơi đây như yêu sớm, phát sinh quan hệ tình dục không an toàn, có thai ngoài ý muốn... càng ngày càng có tác động mạnh mẽ hơn và càng đóng vai trò quyết định trong việc khiến thanh thiếu niên tại đây kết hôn trước độ tuổi pháp luật cho phép.

#### **4.2. Giải pháp**

Cần đẩy mạnh thực hiện những biện pháp để đối phó với nhóm những nguyên nhân khách quan gây nên nạn tảo hôn nơi đây như: chia sẻ cho các gia đình và tuyên truyền nâng cao kiến thức về những quy định về độ tuổi kết hôn, răn đe hơn nữa những trường hợp lấy vợ chồng sớm trái quy định của nhà nước; Xây dựng các trạm phát thanh cho dân nghe, phát sóng những chương trình và đài phát thanh nói về vấn đề tảo hôn dành riêng cho lứa tuổi thanh thiếu niên và những chương trình dành cho người lớn; Phát các tờ rơi về vấn đề tảo hôn để tuyên truyền cho bà con hiểu về việc tảo hôn; tạo điều kiện cho người dân đến trường, nâng cao dân trí, trong giáo dục trường học cần phải có những giờ ngoại khóa để cùng trao đổi, nói với các em học sinh về vấn đề lập gia đình sớm của thiếu niên hiện nay.

Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về pháp luật đến bà con, đặc biệt là luật hôn nhân và gia đình cùng với những tác hại của nạn tảo hôn đến đời sống của cộng đồng nói chung và đời sống của thanh thiếu niên nói riêng thông qua những hình thức như lồng ghép trong các bộ phim truyền hình, phim điện ảnh, gameshow, clip giải trí, cập nhật các trường hợp điển hình vi phạm tảo hôn, các xử phạt và dư luận xã hội đánh giá về những trường hợp tảo hôn ấy một cách rộng rãi trên mạng xã hội... cũng sẽ góp phần giúp thanh thiếu niên nơi đây tiếp cận dễ dàng hơn, hứng thú hơn và tiếp thu một cách tự nhiên hơn nhằm nâng cao khả năng tự đề kháng cho mình.

Lợi dụng chính những tác động tích cực của thời đại bùng nổ thông tin để nâng cao nhận thức cho cộng đồng người Jrai nơi đây, đặc biệt là nhận thức của các bậc phụ huynh, tăng khả năng tự đề kháng của thanh thiếu niên trước những ảnh hưởng tiêu cực của kỹ nguyên số.

#### **Tài liệu tham khảo**

- WorldAtlas. (2017). *Child Marriage – Rationale, Historical Views, And Consequences*. Lấy từ: <https://www.worldatlas.com/articles/child-marriage-rationale-historical-views-and-consequences.html>. Truy cập ngày 07-05-2019.
- Bộ tư pháp viện khoa học pháp lý. (2006). *Từ Điển Luật Học*. Hà Nội: Nxb Từ điển Bách Khoa - NXB Tư pháp.
- Văn phòng Quốc hội. (2015). *Bộ Luật Hình Sự Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam*. Công báo. (773 - 780).
- Văn phòng Quốc hội. (2014). *Luật Hôn Nhân Và Gia Đình*. Văn bản số 52/2014/QH13.

- UNICEF. (2018). *25 Triệu Cuộc Tảo Hôn Đã Được Ngăn Chặn Trong Thập Kỳ Qua Nhờ Những Tiến Bộ Nhanh Chóng - Theo Ước Tính Mới Của UNICEF*. Thông cáo báo chí.
- Jordana, A. D. (2016). *Situational Analysis on Child, Early and Forced Marriage in Vietnam, Laos, Myanmar and Cambodia*. World Vision.
- Nguyễn Anh Sơn. (2018). *Nhức Nhối Nạn Tảo Hôn ở Gia Lai*. Báo Quân đội nhân dân.
- Đình Yến. (2015). *Nhức Nhối Nạn Tảo Hôn ở Vùng Xa: Lời Ru Buồn Của Những Bà Mẹ “Nhi”*. Báo Gia Lai.